

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG
KHOA SAU ĐẠI HỌC
---000---

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

**QUẢN TRỊ VỐN LƯU ĐỘNG TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI
HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP
ĐƯỢC PHÃM NIÊM YẾT TRÊN TTCK VIỆT NAM**

Ngành: Kinh doanh và quản lý
Chuyên ngành: Quản trị Kinh doanh
Mã số: 62.34.01.02

Họ và tên tác giả : Bùi Thu Hiền

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Thu Thủy

Hà Nội – 2017

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI	1
2. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU	2
3. MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU	13
4. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU	14
5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	15
6. NHỮNG ĐIỂM MỚI VÀ ĐÓNG GÓP CỦA LUẬN ÁN	15
7. KẾT CẤU CỦA LUẬN ÁN	16
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN TRỊ VỐN LƯU ĐỘNG VÀ HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP	18
1.1 Lý luận chung về quản trị vốn lưu động của doanh nghiệp	18
1.1.1 Khái niệm về vốn lưu động	18
1.1.2 Khái niệm và vai trò của quản trị vốn lưu động.....	20
1.1.3 Nội dung của quản trị vốn lưu động.....	22
1.1.4 Các tiêu chí đánh giá hiệu quả quản trị vốn lưu động	34
1.1.5 Các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị vốn lưu động	37
1.2 Lý luận chung về hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp	41
1.2.1. Khái niệm về hiệu quả kinh doanh và phân tích hiệu quả kinh doanh	41
1.2.2 Phương pháp phân tích hiệu quả kinh doanh	44
1.2.3 Nội dung phân tích hiệu quả kinh doanh.....	47
1.2.4 Hệ thống các chỉ tiêu phân tích hiệu quả kinh doanh.....	48
1.3 Mối quan hệ giữa quản trị vốn lưu động và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp ..	49
1.3.1 Ảnh hưởng của quản trị vốn lưu động tới hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.....	49
1.3.2 Ảnh hưởng của hiệu quả kinh doanh tới quản trị vốn lưu động của doanh nghiệp.....	56
CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	58
2.1 Quy trình nghiên cứu	58
2.2 Phương pháp nghiên cứu	60
2.3 Xây dựng mô hình nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu	61
2.3.1 Ảnh hưởng của quản trị VLD tới HQKD của doanh nghiệp được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	61
2.3.2 Ảnh hưởng của HQKD đến quản trị VLD của doanh nghiệp được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010 -2015	64
2.4 Phương pháp thu thập và xử lý số liệu	65
2.4.1 Thu thập các số liệu sơ cấp thông qua khảo sát	65

2.4.2 Thu thập các số liệu thứ cấp.....	67
2.4.3 Phương pháp xử lý số liệu.....	67
CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VỐN LƯU ĐỘNG CỦA CÁC DN DƯỢC PHẨM NIÊM YẾT TRÊN TTCK VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2010- 2015	69
3.1 Tổng quan về ngành dược phẩm và các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam	69
3.1.1 Giới thiệu khái quát về ngành dược phẩm	69
3.1.2 Các quy định pháp lý điều chỉnh và quản lý thị trường dược phẩm Việt Nam.....	73
3.1.3 Tổng quan về các DN dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015.....	75
3.2. Thực trạng quản trị vốn lưu động của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam	78
3.2.1 Các vấn đề chung liên quan đến quản trị vốn lưu động của doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam	78
3.2.2 Thực trạng quản trị VLD của các DN dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam	81
3.3 Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản trị VLD của các DN dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	92
3.4 Đánh giá chung về thực trạng quản trị VLD của các DN dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	102
3.4.1 Kết quả đạt được trong hoạt động quản trị VLD.....	102
3.4.2 Hạn chế trong hoạt động quản trị VLD và nguyên nhân.....	105
CHƯƠNG 4: MỐI QUAN HỆ GIỮA QUẢN TRỊ VLD VÀ HQKD CỦA CÁC DN DƯỢC PHẨM NIÊM YẾT TRÊN TTCK VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2010- 2015	107
4.1 Phân tích HQKD của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015.....	107
4.2 Phân tích mối quan hệ giữa quản trị VLD với HQKD của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015.....	112
4.2.1 Phân tích thống kê mô tả.....	112
4.2.2 Ma trận hệ số tương quan.....	114
4.2.3 Phân tích kết quả hồi quy	116
4.3 Kết luận mối quan hệ giữa quản trị VLD và HQKD của các DN dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	124
CHƯƠNG 5: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VLD HƯỚNG TỚI NÂNG CAO HQKD CỦA CÁC DN DƯỢC PHẨM NIÊM YẾT TRÊN TTCK VIỆT NAM.....	125
5.1 Triển vọng tăng trưởng và định hướng phát triển của các DN trong ngành dược phẩm.....	125
5.1.1 Triển vọng tăng trưởng của ngành dược phẩm Việt Nam trong thời gian tới.....	125
5.1.2 Định hướng phát triển ngành dược phẩm trong thời gian tới.....	127

5.2 Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị vốn lưu động hướng tới nâng cao HQKD của các DN được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam.....	128
5.2.1 Các giải pháp liên quan đến hoạt động quản trị hàng tồn kho	129
5.2.2 Các giải pháp liên quan đến quản trị khoản phải thu	132
5.2.3 Các giải pháp liên quan đến quản trị khoản phải trả	137
5.2.4 Xây dựng và phát triển các mô hình dự báo tiền mặt để xác định lượng dự trữ tiền mặt tối ưu.....	139
5.2.5 Xây dựng quy trình và hệ thống các chỉ số phân tích hiệu quả quản trị VLĐ và HQKD trong nội bộ các doanh nghiệp được phẩm.....	141
5.2.6 Đào tạo đội ngũ có trình độ chuyên sâu về quản trị vốn lưu động nói riêng và quản trị tài chính nói chung.....	144
5.2.7 Thuê chuyên gia tư vấn bên ngoài đối với hoạt động quản trị VLĐ nói riêng và hoạt động quản trị tài chính nói chung	145
5.3 Một số kiến nghị	145
5.3.1 Đối với Chính phủ Việt Nam	145
5.3.2 Đối với Hiệp hội doanh nghiệp được Việt Nam (VNPCA)	148
5.3.3 Đối với các trường Đại học và cao đẳng.....	149
KẾT LUẬN	150
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ.....	152
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	153
PHỤ LỤC.....	161

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan luận án Tiến sỹ *“Quản trị vốn lưu động trong mối quan hệ với hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp được niêm yết trên TTCK Việt Nam”* là công trình nghiên cứu do chính tôi hoàn thành. Các tài liệu tham khảo, số liệu thống kê được sử dụng trong Luận án có nguồn trích dẫn đầy đủ và trung thực. Kết quả nêu trong Luận án chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

Tác giả luận án

LỜI CẢM ƠN

Trước hết tác giả xin chân thành cảm ơn đến các thầy cô trong trường Đại học Ngoại thương, những người đã tận tình giúp đỡ tác giả trong suốt thời gian học tập và nghiên cứu. Đặc biệt, tác giả xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến PGS. TS Nguyễn Thu Thủy đã dành rất nhiều thời gian và tâm huyết hướng dẫn nghiên cứu cũng như luôn động viên, khuyến khích để tác giả sớm hoàn thành Luận án.

Đồng thời, tác giả cũng xin chân thành cảm ơn Cục quản lý dược Việt Nam- Bộ Y tế, Hiệp hội doanh nghiệp dược Việt Nam, lãnh đạo các công ty dược phẩm đã tham gia khảo sát và giúp tác giả thu thập được các dữ liệu, thông tin một cách chính xác nhất.

Cuối cùng, Luận án là thành quả tác giả muốn dành cho những người thương yêu trong gia đình mình, dành cho chồng và con trai.

Tác giả luận án

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1.1: Tổng hợp các tiêu chí đánh giá hiệu quả quản trị vốn lưu động.....	35
Bảng 1.2: Bảng tổng hợp các chỉ tiêu phân tích hiệu quả kinh doanh.....	48
Bảng 1.3: Tổng hợp các kết quả nghiên cứu thực nghiệm giữa ảnh hưởng của quản trị vốn lưu động tới hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.....	54
Bảng 3.1: 14 doanh nghiệp được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam tính đến 12/ 2015	75
Bảng 3.2: Tỷ lệ phần trăm các khoản mục trong Tiền và các khoản tương đương tiền của các DN được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam tính đến 31/12/2015	85
Bảng 3.3: Các tiêu chuẩn xét cấp tín dụng cho khách hàng của các Công ty được phẩm niêm yết	90
Bảng 4.1: Thống kê mô tả giữa các biến trong mô hình về Ảnh hưởng của quản trị VLĐ tới HQKD của DN được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	112
Bảng 4.2: Thống kê mô tả giữa các biến trong mô hình về Ảnh hưởng của HQKD tới quản trị VLĐ của DN được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	114
Bảng 4.3: Ma trận tương quan giữa các biến trong các mô hình về Ảnh hưởng của quản trị VLĐ tới HQKD của DN được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015.	114
Bảng 4.4: Ma trận tương quan giữa các biến trong các mô hình về Ảnh hưởng của HQKD đến quản trị VLĐ của DN được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	115
Bảng 4.5: Kết quả hồi quy OLS về ảnh hưởng của quản trị vốn lưu động tới hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp	116
Bảng 4.6: Kết quả FE và RE về ảnh hưởng của quản trị vốn lưu động tới hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam.....	120

Bảng 4.7 : Bảng tổng hợp kết quả về ảnh hưởng của quản trị VLĐ tới hiệu quả kinh doanh của các DN được phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam 2010- 2015	121
Bảng 4.8: Kết quả hồi quy OLS và kiểm định FE, RE về ảnh hưởng của HQKD tới quản trị VLĐ của các DN DP niêm yết trên TTCK Việt Nam 2010 -2015	122
Bảng 4.9: Kết quả GMM về ảnh hưởng của quản trị VLĐ tới HQKD của DN được phẩm niêm yết	123
Bảng 4.10: Kết quả hồi quy GMM về ảnh hưởng của HQKD tới quản trị VLĐ của DN được phẩm niêm yết	123
Bảng 5.1: Các nội dung của mô hình 5S	131
Bảng 5.2: Bảng xếp hạng tín dụng khách hàng	135

DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 1.1: Minh họa mô hình Miller – Orr.....	25
Hình 1.2: Mô hình chi phí theo EOQ	28
Hình 1.3: Sơ đồ chu kỳ đặt hàng dự trữ theo mô hình EOQ	29
Hình 2.1: Quy trình nghiên cứu.....	58
Hình 3.1: Chuỗi giá trị của ngành công nghiệp dược phẩm Việt Nam	71
Hình 3.2: Doanh số bán thuốc có bản quyền và thuốc thông thường generic.....	72
Hình 3.3: Cán cân thương mại xuất nhập khẩu dược phẩm	72
Hình 3.4: Cơ cấu Tiền / TSNH, HTK/ TSNH và KPT/TSNH của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010-2015.....	82
Hình 3.5: Cơ cấu Khoản phải trả/Nợ ngắn hạn của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015.....	84
Hình 3.6: Hệ số thanh toán ngắn hạn của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam năm 2015	95
Hình 3.7: Hệ số thanh toán tức thời của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK năm 2015	96
Hình 3.8: Số vòng quay hàng tồn kho của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2014.....	96
Hình 3.9: HTK và số vòng quay HTK của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam năm 2015	97
Hình 3.10: Số vòng quay khoản phải thu của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2014.....	98
Hình 3.11: Khoản phải thu và số vòng quay khoản phải thu của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam năm 2015	99
Hình 3.12: Số vòng quay khoản phải trả của các DN dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	100

Hình 3.13: Chu kỳ chuyển hóa tiền mặt trả của các DN dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	101
Hình 4.1: Doanh thu thuần của các công ty dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	107
Hình 4.2: Lợi nhuận ròng của các công ty dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	109
Hình 4.3: ROE của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	110
Hình 4.4: ROA của các doanh nghiệp dược phẩm niêm yết trên TTCK Việt Nam giai đoạn 2010- 2015	111
Hình 5.1: So sánh tăng trưởng GDP và tăng trưởng ngành dược Việt Nam.....	125
Hình 5.2: Chi tiêu thuốc bình quân đầu người ở Việt Nam giai đoạn 2009- 2020	126